

THÀNH ỦY BẮC KẠN
BTC CUỘC THI TÌM HIỂU “10 NĂM
THÀNH PHỐ BẮC KẠN - THÀNH TỰU
VÀ KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN”

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TP. Bắc Kạn, ngày 24 tháng 10 năm 2024

*

Số: 03-CV/BTC

Cung cấp đề cương gợi ý trả lời cuộc thi
“10 năm thành phố Bắc Kạn - Thành tựu
và khát vọng phát triển”

Kính gửi - Các chi, đảng bộ trực thuộc Thành ủy,
- Mặt trận tổ quốc, các hội, đoàn thể thành phố.

Đề cuộc thi tìm hiểu “10 năm thành phố Bắc Kạn - Thành tựu và khát vọng phát triển” (11/3/2015 - 11/3/2025) thực sự là một đợt sinh hoạt chính trị trong toàn Đảng bộ và đạt được mục tiêu: tuyên truyền, giáo dục lịch sử, truyền thống và những thành tựu đã đạt được của thành phố Bắc Kạn; góp phần nâng cao nhận thức, khơi dậy lòng tự hào, ra sức thi đua lao động, học tập, công tác đạt thành tích cao, hướng tới chào mừng ngày kỷ niệm 10 năm trở thành thành phố trực thuộc tỉnh Bắc Kạn và thực hiện thắng lợi các mục tiêu nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Bắc Kạn lần thứ VII nhiệm kỳ 2020-2025; Ban Tổ chức cuộc thi gửi các địa phương, cơ quan, đơn vị đề cương gợi ý trả lời cuộc thi tìm hiểu “10 năm thành phố Bắc Kạn - thành tựu và khát vọng phát triển”.

Đề nghị các cơ quan, địa phương, đơn vị tiếp tục tuyên truyền, vận động đông đảo cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, chiến sỹ lực lượng vũ trang, học sinh và các tầng lớp Nhân dân ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình tích cực hưởng ứng tham gia Cuộc thi.

(Gửi kèm Đề cương gợi ý trả lời cuộc thi tìm hiểu “10 năm thành phố Bắc Kạn - thành tựu và khát vọng phát triển”)

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Thường trực Thành ủy (b/c),
- Như trên (t/h),
- Lưu BTC cuộc thi.

TRƯỞNG BAN TUYÊN GIÁO
kiêm
PHÓ TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC

Phạm Quyết Chiến

ĐỀ CƯƠNG GỢI Ý
Cuộc thi tìm hiểu “10 năm thành phố Bắc Kạn -
Thành tựu và khát vọng phát triển” (11/3/2015 - 11/3/2025)

(Kèm theo Công văn số 03-CV/BTC, ngày 24/10/2024 của Ban Tổ chức cuộc thi tìm hiểu “10 năm thành phố Bắc Kạn - Thành tựu và khát vọng phát triển”)

Câu 1: *Nêu lịch sử hình thành thị xã Bắc Kạn (nay là thành phố Bắc Kạn), hệ thống Di tích xếp hạng Quốc gia và cấp tỉnh trên địa bàn thành phố Bắc Kạn hiện nay? Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố Bắc Kạn đã được Đảng, Nhà nước trao tặng những phần thưởng cao quý nào? (15 điểm)*

1. Lịch sử hình thành thị xã Bắc Kạn:

Ngày 22/1/1901, thị xã Bắc Kạn được thành lập, vừa là tỉnh lỵ của tỉnh Bắc Kạn, vừa là châu lỵ của châu Bạch Thông. Thị xã trở thành trung tâm hành chính, kinh tế, quân sự, văn hóa của tỉnh Bắc Kạn.

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, nhất là sau ngày giải phóng (1949), thị xã Bắc Kạn được mở rộng. Lúc này, thị xã gồm 6 phố và lấy tên các chiến sĩ cộng sản, các nhà yêu nước đã anh dũng hy sinh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc đặt tên cho các phố. Sáu phố là: Đội Kỳ, Đội Thân, Minh Khai, Chí Kiên, Đức Xuân, Nà Mày.

Ngày 21/4/1965, theo chủ trương của Đảng, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 103-NQ/TVQH “Phê chuẩn việc thành lập các tỉnh Bắc Thái, Nam Hà, Hà Tây và việc sáp nhập xã An Hòa thuộc huyện Thạch Thất tỉnh Sơn Tây (cũ) vào xã Tiến Xuân thuộc huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình”. Theo đó, hai tỉnh Bắc Kạn và Thái Nguyên hợp nhất thành một đơn vị hành chính mới, lấy tên là tỉnh Bắc Thái. Đơn vị hành chính trực thuộc tỉnh Bắc Thái gồm thành phố Thái Nguyên, thị xã Bắc Kạn và 12 huyện (Bạch Thông, Chợ Đồn, Chợ Rã, Đại Từ, Định Hóa, Đồng Hỷ, Na Rì, Ngân Sơn, Phổ Yên, Phú Bình, Phú Lương, Võ Nhai).

Ngày 14/4/1967, Hội đồng Chính phủ ra Quyết định số 50-CP “Về việc đặt thị xã Bắc Kạn thành thị trấn Bắc Kạn, trực thuộc huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Thái”. Thị xã Bắc Kạn trở thành thị trấn huyện lỵ của huyện Bạch Thông.

Ngày 16/7/1990, Hội đồng Bộ trưởng ra Quyết định số 262/HĐBT “Về việc thành lập thị xã Bắc Kạn thuộc tỉnh Bắc Thái”. Theo quyết định này, thị trấn Bắc Kạn được giải thể để thành lập thị xã Bắc Kạn trực thuộc tỉnh Bắc Thái trên cơ sở các phố Nà Mày, Đội Thân, Đức Xuân, Đội Kỳ, Phùng Chí Kiên của thị trấn Bắc Kạn; các xóm bản Phiêng Luông, Tổng Tò, Khuổi Rờm, Nà Rào của xã Dương Quang; và Bản Áng của xã Huyện Tụng thuộc huyện Bạch Thông. Thị xã gồm 3 đơn vị hành chính (Đức Xuân, Phùng Chí Kiên, Sông Cầu) với 1.307 ha diện tích tự nhiên và 9.468 nhân khẩu.

Ngày 06/11/1996, kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa IX thông qua Nghị quyết “Về việc chia và điều chỉnh địa giới hành chính một số tỉnh”, trong đó chia tỉnh Bắc Thái thành hai tỉnh là tỉnh Bắc Kạn và tỉnh Thái Nguyên. Ngày 01/01/1997, tỉnh Bắc Kạn chính thức được tái lập và đi vào hoạt động. Tỉnh Bắc Kạn có thị xã Bắc Kạn và 5 huyện (Ba Bể, Bạch Thông, Chợ Đồn, Na Rì, Ngân Sơn). Thị xã Bắc Kạn trở thành tỉnh lỵ của tỉnh Bắc Kạn.

Ngày 31/5/1997, Chính phủ ra Nghị định số 56-CP “Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Bạch Thông và thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn”. Theo Nghị định, sáp nhập các xã Huyện Tụng, Dương Quang, Nông Thượng, Xuất Hóa và thị trấn Minh Khai thuộc huyện Bạch Thông vào thị xã Bắc Kạn; thành lập phường Nguyễn Thị Minh Khai thuộc thị xã Bắc Kạn trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của thị trấn Minh Khai. Phường Nguyễn Thị Minh Khai có 110 ha diện tích tự nhiên và 2.100 nhân khẩu. Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính, thị xã Bắc Kạn có 12.972 ha diện tích tự nhiên và 28.053 nhân khẩu, gồm 4 phường và 4 xã.

Ngày 02/8/2012, Bộ Xây dựng ban hành Quyết định số 713/QĐ-BXD công nhận thị xã Bắc Kạn là đô thị loại III trực thuộc tỉnh Bắc Kạn. Đây là tiền đề quan trọng để thị xã Bắc Kạn hướng tới phát triển một đô thị văn minh, giàu mạnh, tương xứng với vị trí địa - chính trị, trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của tỉnh. Từ đây, cán bộ, đảng viên và nhân dân thị xã nỗ lực phấn đấu đưa thị xã trở thành thành phố trực thuộc tỉnh.

Ngày 11/3/2015, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 892/NQ-UBTVQH13 về việc thành lập các phường Xuất Hóa, Huyện Tụng thuộc thị xã Bắc Kạn và thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Địa giới phường Xuất Hóa được hình thành trên cơ sở toàn bộ 4.804,9 ha diện tích tự nhiên và 3.461 nhân khẩu của xã Xuất Hóa. Địa giới phường Huyện Tụng hình thành trên cơ sở toàn bộ 2.735,6 ha diện tích tự nhiên và 4.769 nhân khẩu của xã Huyện Tụng. Địa giới thành phố Bắc Kạn hình thành trên cơ sở toàn bộ 13.688 ha diện tích tự nhiên, 56.818 nhân khẩu và 08 đơn vị hành chính cấp xã, phường của thị xã Bắc Kạn¹.

Hiện nay, thành phố Bắc Kạn có 06 phường: Đức Xuân, Huyện Tụng, Nguyễn Thị Minh Khai, Phùng Chí Kiên, Sông Cầu, Xuất Hóa và 2 xã Dương Quang, Nông Thượng với 117 thôn, tổ dân phố. Với vị trí là trung tâm chính trị, kinh tế, quân sự, văn hóa của tỉnh, thành phố Bắc Kạn được Trung ương và tỉnh Bắc Kạn quan tâm đầu tư, cùng với sự cố gắng nỗ lực của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc. Sau hơn 20 năm tái lập tỉnh, thành phố Bắc Kạn đã có bước phát triển khá toàn diện. Chính trị ổn định, kinh tế phát triển, cơ sở hạ tầng đô thị được quy hoạch theo hướng hiện đại, văn hóa xã hội có nhiều tiến bộ, đời sống vật chất và

¹ Ủy ban Thường vụ Quốc hội, *Nghị quyết số 892/NQ-UBTVQH13 ngày 11/3/2015 về việc thành lập các phường Xuất Hóa, Huyện Tụng thuộc thị xã Bắc Kạn và thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.*

tinh thần của nhân dân được nâng lên, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị có nhiều chuyển biến tích cực.

2. Hệ thống Di tích xếp hạng Quốc gia và cấp tỉnh trên địa bàn thành phố Bắc Kạn

TT	TÊN, ĐẶC ĐIỂM DI TÍCH	GHI CHÚ
I	Di tích công nhận cấp tỉnh	
1	Di tích địa điểm Hội trường tám mái (<i>Tổng Nặng, phường Huyền Tung, TP Bắc Kạn</i>) – Nơi Bác Hồ đến thăm và nói chuyện với Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn về công tác thuế nông nghiệp năm 1951.	Quyết định công nhận, xếp hạng năm 2001
2	Di tích Khuổi Cuông (<i>Xóm Khuổi Cuông, xã Nông Thượng, TP Bắc Kạn</i>) – Nơi Bác Hồ đến thăm và nói chuyện với Đảng bộ, nhân dân xã Nông Thượng năm 1951.	Quyết định công nhận, xếp hạng năm 2001
3	Di tích địa điểm Khu nhà công sứ Pháp (<i>Tổ 1A, phường Phùng Chí Kiên, TP Bắc Kạn</i>) – Là địa điểm thực dân Pháp đặt trụ sở Công sứ để cai trị nhân dân Bắc Kạn từ năm 1891 đến năm 1945.	Quyết định công nhận, xếp hạng năm 2001
4	Di tích Nhà hội đồng Pháp (<i>Tổ 10, phường Đức Xuân, TP Bắc Kạn</i>) – Nơi hội họp của bộ máy chính quyền thực dân Pháp và phong kiến tinh tay sai tỉnh Bắc Kạn từ năm 1943 đến năm 1945.	Quyết định công nhận, xếp hạng năm 2001
5	Di tích hội trường chữ U (tổ 1, phường Phùng Chí Kiên) nơi Bác Hồ đến nói chuyện với Nhân dân thị xã Bắc Kạn tháng 9 năm 1958	Quyết định xếp hạng năm 2019
6	Danh lam thắng cảnh thác Nà Noọc hay còn gọi là Thác Bạc (<i>Phường Xuất Hóa, TP Bắc Kạn</i>) – Là thác nước tự nhiên và cũng là một cảnh đẹp của địa phương thu hút nhiều du khách tham quan.	Quyết định công nhận, xếp hạng năm 2010
II	Di tích cấp Quốc gia	
1	Động Áng Toòng Là hang động tự nhiên nằm trên địa bàn phường Xuất Hóa, TP Bắc Kạn được Bộ Văn hóa – Thể thao và du lịch công nhận là di tích danh thắng cấp	Quyết định công nhận, xếp hạng

Quốc gia năm 2013.	năm 2013
--------------------	----------

3. Những phần thưởng cao quý của Đảng, Nhà nước trao tặng Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thành phố Bắc Kạn

- Đơn vị anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân: Đã có thành tích đặc biệt xuất sắc trong kháng chiến chống thực dân Pháp (*Quyết định số 160/KT-CTN, ngày 28/4/2000, và o số số 03/QP*)

- Huân chương Lao động hạng Ba của Chủ tịch nước CHXH chủ nghĩa Việt Nam: Tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2001 - 2005, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (*Quyết định số: 1273-QĐ/CTN, ngày 15/11/2006*)

- Huân chương lao động hạng Nhì của Chủ tịch nước CHXH chủ nghĩa Việt Nam: Tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2008 đến năm 2012, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (*Quyết định số: 1000/QĐ-CTN, ngày 04/6/2013*)

- Cờ thi đua của Chính phủ các năm: 1997, 1998, 1999, 2003, 2004, 2007, 2008, 2010, 2011, 2019, 2023

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2012.

Câu 2: *Hãy cho biết Chi bộ thị xã Bắc Kạn (nay là Đảng bộ thành phố Bắc Kạn) được thành lập vào ngày, tháng, năm nào? Từ khi thành lập đến nay Đảng bộ thành phố Bắc Kạn đã trải qua bao nhiêu kỳ Đại hội? Những dấu ấn, kết quả nổi bật ở mỗi kỳ Đại hội? (15 điểm)*

1. Ngày thành lập Chi bộ thị xã Bắc Kạn (nay là Đảng bộ thành phố Bắc Kạn)

Gợi ý: Do Chi bộ thị xã Bắc Kạn không có ngày thành lập cụ thể vì vậy để trả lời câu hỏi này cần nêu được tiến trình lịch sử hình thành và phát triển của Đảng bộ thành phố theo nội dung cuốn Lịch sử Đảng bộ thành phố Bắc Kạn (1943-2019). Trong đó tập trung vào các mốc lịch sử sau:

- Năm 1946 chi bộ ghép thị xã Bắc Kạn - huyện Bạch Thông được thành lập. Bí thư chi bộ: Đồng chí Hoàng Mỹ Đức (tức Hoàng Văn Ngọc).

- Ngày 21/8/1949, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ra Nghị quyết số 01-ĐB/BK tách Chi bộ thị xã Bắc Kạn ra khỏi Đảng bộ huyện Bạch Thông thành chi bộ độc lập trực thuộc Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Đồng chí Trần Văn Thăng làm Bí thư Chi bộ.

- Ngày 08/4/1965, Đảng bộ thị xã Bắc Kạn đã được thành lập. Đồng chí Ngô Quang San làm Bí thư; đồng chí Hà Văn Y là Phó Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban hành chính.

- Ngày 14/4/1967, Đảng bộ thị trấn Bắc Kạn được thành lập dựa trên cơ sở sáp nhập đảng bộ các ngành, cơ quan, khu phố của thị xã với đảng bộ các cơ quan, ngành

của huyện Bạch Thông. Đảng ủy khóa I (1967 - 1970) do Huyện ủy Bạch Thông chỉ định. Đồng chí Nguyễn Văn Rung, Huyện ủy viên, làm Bí thư; đồng chí Nguyễn Văn Mâm, Huyện ủy viên, làm Phó Bí thư kiêm Chủ tịch Ủy ban hành chính thị trấn.

- Ngày 29/8/1990, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái ra quyết định thành lập Đảng bộ thị xã Bắc Kạn trực thuộc Tỉnh ủy; Ban chấp hành lâm thời được thành lập gồm 15 đồng chí; đồng chí Đào Văn Phùng làm Bí thư; đồng chí Nông Phúc Lịch làm Phó Bí thư, Chủ tịch UBND thị xã. Khi thành lập Đảng bộ thị xã, tổng số đảng viên là 412 đồng chí. Sau đó, các Đảng bộ (Phùng Chí Kiên, Đức Xuân, Sông Cầu) và các chi bộ trực thuộc Thị ủy đã được tổ chức.

2. Các kỳ Đại hội từ khi Đảng bộ thành phố Bắc Kạn được thành lập đến nay

- Đại hội Đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ Nhất (Nhiệm kỳ 1991 - 1996)

Họp từ ngày 07-08/11/1991. Tham dự Đại hội có 87 đại biểu đại diện cho gần 700 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 21 đồng chí (sau kiện toàn, bổ sung 02 đồng chí), Ban Thường vụ 07 đồng chí. Đồng chí Đào Văn Phùng làm Bí thư, đồng chí Lèng Văn Tý làm Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Nông Phúc Lịch làm Phó Bí thư, Chủ tịch UBND thị xã.

- Đại hội Đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ Hai (Nhiệm kỳ 1996 - 2000)

Họp từ ngày 20-21/3/1996. Tham dự Đại hội có 84/85 đại biểu đại diện cho hơn 700 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 21 đồng chí (sau kiện toàn, bổ sung 07 đồng chí), Ban Thường vụ 07 đồng chí. Đồng chí Lèng Văn Tý làm Bí thư, đồng chí Phạm Văn Phái làm Phó Bí thư Thường trực, Đồng chí Phùng Thế Cập làm Phó Bí thư, Chủ tịch UBND thị xã (đến tháng 01/1997), đồng chí Hà Đức Toại làm Phó Bí thư, Chủ tịch UBND thị xã (từ tháng 10/1997 đến tháng 2/2000).

- Đại hội Đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ Ba (Nhiệm kỳ 2000-2005)

Họp từ ngày 25-27/10/2000. Tham dự Đại hội có 150 đại biểu đại diện cho 1.660 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 27 đồng chí (sau kiện toàn, bổ sung thêm 10 đồng chí), Ban Thường vụ 10 đồng chí. Đồng chí Hà Sĩ Bi làm Bí thư, đồng chí Dương Văn Mưu làm Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Lý Văn Kim làm Phó Bí thư, Chủ tịch UBND thị xã (đến tháng 7/2003), đồng chí Thân Đức Hùng làm Phó Bí thư, Chủ tịch UBND thị xã (từ tháng 7/2003).

- Đại hội Đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ Tư (Nhiệm kỳ 2005 - 2010)

Họp từ ngày 10-12/10/2005. Tham dự Đại hội có 159 đại biểu đại diện cho hơn 2.000 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 33 đồng chí (sau kiện toàn, bổ sung 06 đồng chí), Ban Thường vụ 11 đồng chí. Đồng chí Hà Thị Hương làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Quang Hùng làm Phó Bí thư Thường trực (đến tháng 4/2010), đồng chí Lê Văn Khương làm Phó Bí thư,

Chủ tịch UBND thị xã (đến tháng 12/2008), đồng chí Ngô Văn Viện làm Phó Bí thư, Chủ tịch UBND thị xã (từ tháng 12/2008).

- Đại hội Đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ Năm (Nhiệm kỳ 2010 - 2015)

Họp từ ngày 09-11/8/2015. Tham dự Đại hội 206 đại biểu đại diện cho 2.623 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 39 đồng chí, Ban Thường vụ 12 đồng chí. Đồng chí Hà Thị Hương làm Bí thư, đồng chí Đoàn Quang Tài làm Phó Bí thư Thường trực (đến tháng 12/2014), đồng chí Trịnh Đình Sinh làm Phó Bí thư Thường trực (từ tháng 01/2015), đồng chí Ngô Văn Viện làm Phó Bí thư, Chủ tịch UBND thị xã (đến tháng 02/2011), đồng chí Lèng Văn Chiến làm Phó Bí thư, Chủ tịch UBND thị xã (từ tháng 03/2011 đến tháng 7/2015).

- Đại hội Đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ Sáu (Nhiệm kỳ 2015 - 2020)

Họp từ ngày 03-04/8/2015. Tham dự Đại hội 218 đại biểu đại diện cho hơn 3000 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 41 đồng chí, Ban Thường vụ 11 đồng chí. Đồng chí Triệu Đức Lân làm Bí thư, đồng chí Trịnh Đình Sinh làm Phó Bí thư Thường trực (đến tháng 6/2020), đồng chí Triệu Thị Thu Hoài làm Phó Bí thư Thường trực (từ tháng 7/2020), đồng chí Đinh Quang Tuyên làm Phó Bí thư, Chủ tịch UBND thành phố (đến tháng 12/2018), đồng chí Dương Hữu Bường làm Phó Bí thư, Chủ tịch UBND thành phố (từ tháng 01/2019).

- Đại hội Đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ Bảy (Nhiệm kỳ 2020 - 2025)

Họp từ ngày 05-06/8/2020. Tham dự Đại hội có 236 đại biểu đại diện cho hơn 4.284 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 35 đồng chí (khuyết 02 đồng chí), Ban Thường vụ 11 đồng chí. Đồng chí Cù Ngọc Cường làm Bí thư (đến tháng 9/2024) đồng chí Lê Dục Trung làm Bí thư (từ tháng 10/2024), đồng chí Triệu Thị Thu Hoài làm Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Dương Hữu Bường làm Phó Bí thư, Chủ tịch UBND thành phố (đến tháng 02/2024), đồng chí Hoàng Hà Bắc làm Phó Bí thư, Chủ tịch UBND thành phố (từ tháng 3/2024).

3. Những dấu ấn, kết quả nổi bật ở mỗi kỳ Đại hội?

- Đại Hội lần thứ I (nhiệm kỳ 1991-1996)

Tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm từ 5-7%. Thương mại, dịch vụ phát triển khá nhanh, quy mô ngày càng mở rộng. Công tác thu ngân sách tăng liên tục hàng năm (năm 1991 thu được 422,2 triệu đồng, năm 1995 thu được 2.153 triệu đồng). Trong 5 năm đã xây dựng và hoàn thành một số công trình lớn như: chợ trung tâm; kè chống xói Sông Cầu; Đài tưởng niệm; trụ sở phường Sông Cầu, Đức Xuân; trường mầm non, tiểu học Sông Cầu; trường mầm non Đức Xuân; đường Bản Áng; hệ thống điện chiếu sáng...

- Đại hội lần thứ Hai (Nhiệm kỳ 1996 - 2000)

Tăng trưởng kinh tế bình quân hằng năm là 6,37%. Thu ngân sách năm sau cao hơn năm trước (năm 1996 thu được 2,245 tỷ đồng, năm 1999 thu được 6,591 tỷ đồng). Số hộ đói, nghèo giảm từ 18% năm 1996 còn 8,54% năm 2000. 100% xã, phường được phủ sóng truyền hình; 7/8 xã, phường có điện lưới quốc gia đến trung tâm xã. Thị xã được công nhận là đơn vị duy trì phổ cập giáo dục tiểu học, chống mù chữ. Mạng lưới y tế được hình thành từ thị xã đến xã, phường; 50% xã, phường có nhà trạm y tế...

- Đại hội lần thứ Ba (Nhiệm kỳ 2000-2005)

Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hằng năm đạt 16% (vượt so với Nghị quyết đề ra 3%). Thu ngân sách năm sau cao hơn năm trước (năm 2001 thu được 7,5 tỷ đồng, năm 2005 thu được 27,494 tỷ đồng), vượt so với Nghị quyết đề ra 10,494 tỷ đồng. Thị xã được công nhận là đơn vị đạt chuẩn về phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; hoàn thành phổ cập THCS trước 01 năm so với Nghị quyết Đảng bộ tỉnh đề ra. Có 02 trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia. 8/8 xã, phường có trạm y tế, có 2 trạm đạt chuẩn quốc gia...

- Đại hội lần thứ Tư (Nhiệm kỳ 2005 - 2010)

Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân 5 năm là 19,1%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 13,422 triệu đồng/người/năm (vượt so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra). Cơ sở hạ tầng được đầu tư, nâng cấp, xây mới. Nhiều công trình được hoàn thành theo đúng nghị quyết đề ra như: Trường mầm non Sông Cầu, trường tiểu học Huyện Tụng B, trường mầm non Nguyễn Thị Minh Khai, trường tiểu học Đức Xuân, trụ sở phường Nguyễn Thị Minh Khai, xã Huyện Tụng, xã Dương Quang, bệnh viện đa khoa thị xã Bắc Kạn... mạng lưới y tế được củng cố (4/8 đơn vị đạt chuẩn về y tế xã). Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 5,03% (vượt 1,97% so với Nghị quyết đề ra)...

- Đại hội lần thứ Năm (Nhiệm kỳ 2010 - 2015)

Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân đạt 18,77%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 30 triệu đồng/người/năm. Thu ngân sách hằng năm đều đạt và vượt dự toán giao, năm sau cao hơn năm trước (năm 2015 thu ngân sách đạt 83 tỷ đồng, tăng 53,4% so với năm 2010). Công tác xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển đô thị được quan tâm. Hạ tầng giáo dục, y tế được chú trọng, nhiều công trình trường học, trạm y tế được đưa vào sử dụng (Mầm non Đức Xuân, mầm non Huyện Tụng, Tiểu học Sông Cầu, Trung học cơ sở Đức Xuân; các trạm y tế: phường Đức Xuân, phường Huyện Tụng, xã Nông Thượng...). Các tuyến đường giao thông liên thôn, liên tổ dân phố cơ bản được bê tông hóa. Ngày 02/8/2012, Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quyết định số 713/QĐ-BXD công nhận thị xã Bắc Kạn là đô thị loại III trực thuộc tỉnh Bắc Kạn. Năm 2013, thị xã được Chủ tịch nước tặng Huân chương lao động hạng Nhì. Ngày 11/3/2015, Ủy Ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua Nghị

quyết số 892/NQ-UBTVQH13 ngày 11/3/2015 về việc thành lập các phường Xuất Hóa, Huyền Tụng thuộc thị xã Bắc Kạn và thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn...

- Đại hội lần thứ Sáu (Nhiệm kỳ 2015 - 2020)

Các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội, kế hoạch hằng năm cơ bản đạt và vượt mục tiêu đề ra (có 54/58 chỉ tiêu đạt và vượt). Thu ngân sách vượt chỉ tiêu Nghị quyết (tốc độ thu đạt 12,2%). Thu nhập bình quân đầu người đạt 50 triệu đồng/người/năm. Hoàn thành nhiệm vụ xây dựng Nông thôn mới ở 2 xã Nông Thượng và Dương Quang, trong đó xã Dương Quang hoàn thành trước 01 năm so với Nghị quyết. Thu hút các nhà đầu tư thực hiện các công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng kết cấu hạ tầng theo hướng đồng bộ như: Trung tâm thương mại Vincom và Shophouse; cụm công nghiệp Huyền Tụng; khu dân cư thương mại và chợ Nguyễn Thị Minh Khai; khu dân cư Đức Xuân 4; khu đô thị Bắc Sông Cầu... Phát triển nông - lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa gắn với phát triển kinh tế tập thể (có 24 sản phẩm OCCOP đạt từ 3 sao trở lên; thực hiện hiệu quả mô hình trồng rau công nghệ cao tại phường Huyền Tụng...). Những vướng mắc kéo dài liên quan đến lĩnh vực GPMB, XDCCB, QLĐT, đất đai, giải quyết đơn thư được cấp ủy, chính quyền các cấp thành phố quan tâm chỉ đạo quyết liệt, tạo chuyển biến tích cực. Nhiệm vụ cải cách hành chính gắn với kỷ cương, kỷ luật, công vụ có sự chuyển biến; trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, MTTQ, đoàn thể từ thành phố đến phường, xã từng bước được nâng cao...

- Đại hội lần thứ Bảy (Nhiệm kỳ 2020 - 2025)

Thành phố tập trung huy động mọi nguồn lực để đầu tư phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng các cụm công nghiệp. Hệ thống giao thông của thành phố từng bước được đầu tư, hoàn thiện với nhiều tuyến đường mở mới và nâng cấp như: Đường Tây Minh Khai, đường nối tổ 11B phường Đức Xuân với tổ 11B phường Phùng Chí Kiên, Dự án đường kết nối vào Phiêng My, đường vào hồ Nặm Cắt... Cùng với đó, một số khu dân cư được đầu tư, xây dựng như: Khu đô thị Phố chợ Minh Khai, Khu dân cư Bắc Sông Cầu, Khu dân cư Thôm Dầy... quy hoạch 02 điểm du lịch gồm Khu du lịch sinh thái hồ Nặm Cắt và Khu Du lịch sinh thái Thác Bạc - đèo Áng Toòng. Xây dựng phương án và đưa vào sử dụng tuyến phố đi bộ thành phố Bắc Kạn.

Thành phố Bắc Kạn được công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; 19/24 thôn đạt chuẩn nông thôn mới; xã Nông Thượng được công nhận xã NTM nâng cao năm 2023; xã Dương Quang đạt 13/19 tiêu chí xã NTM nâng cao. Tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ giảm nghèo, chú trọng thực hiện các chương trình giảm nghèo bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới (Tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống còn 1,96% năm 2023). Đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số, đồng thời giao nhiệm vụ cho các địa phương, đơn vị thực hiện gắn với trách nhiệm người đứng đầu.

Tập trung chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TU ngày 25/10/2022 của

Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển thành phố Bắc Kạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Hiện nay, Thành phố tập trung huy động tối đa nguồn lực thực hiện các tiêu chí trở thành đô thị loại II.

Câu 3: *Quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp về xây dựng và phát triển thành phố Bắc Kạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 được chỉ ra tại Nghị quyết số 29-NQ/TU, ngày 25/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy? (5 điểm)*

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VÀ MỤC TIÊU

1. Quan điểm chỉ đạo

1.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp. Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, khối đại đoàn kết toàn dân; khơi dậy, phát huy tính chủ động, sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên trong xây dựng, phát triển thành phố của cán bộ, đảng viên và Nhân dân các dân tộc thành phố Bắc Kạn.

1.2. Tập trung phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của thành phố. Xây dựng và phát triển thành phố phải đặt trong mối quan hệ tổng thể gắn kết hài hòa, chặt chẽ, có sức lan tỏa để thúc đẩy các địa phương trong tỉnh cùng phát triển và tạo được sự liên kết với các địa phương trong vùng. Điều chỉnh, mở rộng địa giới hành chính phải gắn với định hướng xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa. Định hướng và ban hành các chính sách phát triển thành phố Bắc Kạn gắn với tổng thể quy hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

1.3. Tăng cường huy động, khai thác các nguồn lực để phát triển thành phố. Xác định phát triển thành phố là nhiệm vụ chung của toàn Đảng bộ tỉnh, nguồn lực của tỉnh có vai trò hỗ trợ, thúc đẩy nhanh sự phát triển của thành phố. Đồng thời, thành phố có trách nhiệm phát huy nội lực của địa phương; thu hút đầu tư, xã hội hóa các nguồn lực tạo sự phát triển đột phá, nhanh, bền vững và toàn diện.

1.4. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa - xã hội, bảo vệ môi trường; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát: Xây dựng thành phố Bắc Kạn tương xứng với vị trí trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh; mang bản sắc văn hóa các dân tộc vùng Đông Bắc; là điểm đến hấp dẫn với nhà đầu tư và du khách. Tạo bước chuyển biến rõ nét về phát triển kinh tế - xã hội; trong đó, đưa thương mại, dịch vụ - du lịch trở thành lĩnh vực kinh tế mũi nhọn; đẩy mạnh phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp. Xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại gắn với thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh đô thị. Bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa dân tộc truyền thống; nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân.

2.2. Một số chỉ tiêu cụ thể

** Mục tiêu đến năm 2030*

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân từ 12%/năm trở lên. Tăng thu ngân sách bình quân đạt 13%/năm; tổng thu hút vốn đầu tư ngoài ngân sách khoảng 15.000 tỷ đồng. Thu nhập bình quân đầu người đạt trên 100 triệu đồng/người/năm.

- Cơ cấu kinh tế: Khu vực dịch vụ chiếm khoảng 58%; khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm khoảng 38%; khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm khoảng 4%.

- Thành phố Bắc Kạn trở thành đô thị xanh - sạch - văn minh, hoàn thành các tiêu chí và được công nhận là đô thị loại II; tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đạt 100%; tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu đạt 100%; tỷ lệ phường đạt chuẩn văn minh đô thị đạt 100%; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt 85%; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 98%; tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần và dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 100%; diện tích đất cây xanh toàn đô thị 12m²/người dân; đón trên 500.000 lượt khách du lịch/năm.

- Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên hằng năm đạt trên 85%.

** Mục tiêu đến năm 2045:* Thành phố Bắc Kạn phát triển toàn diện, có mức phát triển khá so với các địa phương trong vùng trung du và miền núi Bắc Bộ; kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, thực hiện nghiêm việc quản lý quy hoạch, đô thị, đất đai, môi trường; hoàn thành mở rộng địa giới hành chính đáp ứng tiêu chí thành phố thuộc tỉnh

Thực hiện tốt công tác quy hoạch bảo đảm công khai, minh bạch, có tầm nhìn chiến lược lâu dài, tư duy đột phá, phù hợp với từng giai đoạn, xu thế phát triển chung và các quy hoạch liên quan; vừa phát huy tiềm năng, lợi thế sẵn có, vừa tạo ra nguồn lực, không gian và động lực phát triển mới. Lấy Sông Cầu làm trung tâm để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của thành phố; tập trung phát triển trực giao thông chính phía Bắc, phía Nam gắn kết hài hòa, hợp lý, góp phần thúc đẩy sự phát triển của các địa phương khác trong tỉnh và các địa phương trong vùng. Thực hiện nghiêm công tác quản lý quy hoạch, đất đai, quản lý không gian kiến trúc, cảnh quan đô thị.

Điều chỉnh, mở rộng địa giới đơn vị hành chính thành phố; nâng diện tích và số đơn vị hành chính đáp ứng tiêu chí của thành phố thuộc tỉnh. Thành lập mới 02 phường để mở rộng không gian khu vực nội thành.

Khai thác, sử dụng có hiệu quả và bền vững tài nguyên gắn với bảo vệ môi trường. Đầu tư, nâng cấp hệ thống xử lý chất thải. Tăng cường kiểm soát chặt chẽ, xử lý triệt để lượng nước thải, khí thải tại các cụm công nghiệp, khu dân cư.

2. Tập trung phát triển kết cấu hạ tầng đô thị, các cụm công nghiệp và công trình công cộng; đẩy mạnh phát triển các ngành thương mại, dịch vụ -

du lịch và sản xuất nông - lâm nghiệp

Khẩn trương xây dựng, ban hành chương trình phát triển đô thị thành phố Bắc Kạn đến năm 2030. Tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị và các công trình công cộng đồng bộ, hiện đại; trước mắt, đẩy nhanh tiến độ xây dựng sân vận động, quảng trường; huy động nguồn lực để sớm đầu tư xây dựng tuyến đường Trường Chinh kết nối đường Chợ Mới - Bắc Kạn. Rà soát, sắp xếp hợp lý trụ sở làm việc các cơ quan trên địa bàn nhằm phát huy hiệu quả sử dụng đất khu vực trung tâm.

Tăng cường thu hút đầu tư, xây dựng hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp, tạo việc làm ổn định cho người lao động. Tập trung phát triển công nghiệp chế biến, khôi phục phát triển ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn truyền thống; nâng cao chất lượng sản phẩm, sức cạnh tranh trên thị trường gắn với bảo vệ môi trường. Ưu tiên thu hút một số ngành công nghiệp công nghệ cao.

Tập trung phát triển thương mại, dịch vụ - du lịch; đầu tư phát triển dịch vụ logistics; đa dạng hóa các loại hình kinh doanh thương mại và nâng cao chất lượng các dịch vụ. Đẩy mạnh thu hút và hỗ trợ đầu tư, tạo điều kiện để nhà đầu tư xây dựng các khu đô thị kết hợp du lịch nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái, du lịch tâm linh, khu vui chơi giải trí, văn hóa thể thao và du lịch trải nghiệm tìm hiểu bản sắc văn hóa dân tộc gắn với nông nghiệp sinh thái. Trong đó, tập trung xây dựng điểm du lịch hồ Nặm Cát trở thành điểm du lịch cấp tỉnh, là điểm đến hấp dẫn kết nối với du lịch hồ Ba Bể và các vùng lân cận.

Đẩy mạnh phát triển sản xuất nông - lâm nghiệp bền vững, hiệu quả theo hướng sản xuất hàng hóa xanh, sạch, an toàn gắn với ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ và thích ứng với biến đổi khí hậu mang lại giá trị kinh tế cao. Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại và chú trọng quảng bá, phát triển thương hiệu cho các sản phẩm có tiềm năng, lợi thế của thành phố.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, y tế; xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội

Đổi mới toàn diện công tác giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục. Huy động nguồn lực đầu tư phát triển cơ sở giáo dục và đào tạo, nhất là cơ sở giáo dục chất lượng cao.

Nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và năng lực hệ thống tổ chức y tế; chú trọng đào tạo, thu hút nguồn nhân lực y tế trình độ cao. Triển khai có hiệu quả các chương trình y tế - dân số. Đẩy mạnh các loại hình hoạt động y tế theo hướng mở rộng với nhiều hình thức đa dạng.

Đầu tư xây dựng một số công trình văn hóa, thể thao quy mô lớn, có tính biểu tượng và bản sắc văn hóa. Tăng cường tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch kết hợp quảng bá, giới thiệu sản phẩm có thế mạnh của địa phương. Đa dạng hóa các hoạt động thể thao quần chúng, phát triển các môn thể thao thành tích cao; bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa của dân tộc, địa phương. Xây dựng

môi trường văn hóa lành mạnh, tạo sự chuyển biến rõ nét trong thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh đô thị.

Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội theo định hướng tăng thu nhập, nâng cao mức sống cho người dân; đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, giảm nghèo; thực hiện đầy đủ chính sách bảo hiểm cho Nhân dân.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nhất là các dịch vụ công trực tuyến một phần và dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đảm bảo sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp, tổ chức.

Triển khai hiệu quả nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử và thực hiện chuyển đổi số trên 3 trụ cột là chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Tập trung xây dựng hệ thống dữ liệu mở để phục vụ người dân, doanh nghiệp, khai thác, truy cập, sử dụng; khuyến khích, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp tiếp cận, trao đổi mua bán trên các sàn thương mại điện tử; nghiên cứu, xem xét thành lập Trung tâm điều hành đô thị thông minh.

Huy động đa dạng nguồn lực để đầu tư hạ tầng số. Từng bước hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ cho xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và xây dựng đô thị thông minh.

5. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức có trình độ chuyên môn cao đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ cách mạng công nghiệp 4.0

Quan tâm phát triển nguồn nhân lực cả về số lượng và chất lượng. Thu hút nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao thuộc các lĩnh vực quy hoạch, kiến trúc, kinh tế, khoa học công nghệ...

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp, bố trí cán bộ. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức có năng lực, tâm huyết, sáng tạo, khát vọng xây dựng thành phố phát triển.

6. Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; ban hành cơ chế, chính sách để tăng cường nguồn lực xây dựng và phát triển thành phố Bắc Kạn

Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; đẩy mạnh hoạt động xúc tiến và hỗ trợ đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư.

Nghiên cứu xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách về đầu tư, tài chính, phân cấp quản lý để tăng cường nguồn lực cho phát triển thành phố.

Bảo đảm trật tự an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh công tác đối ngoại.

Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh Nhân dân; xây dựng khu

vực phòng thủ vững chắc; lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh toàn diện. Thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác quốc phòng, quân sự địa phương; kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với đảm bảo quốc phòng - an ninh.

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về an ninh trật tự. Chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, vô hiệu hóa các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia. Nắm chắc tình hình, không để hình thành “điểm nóng” về an ninh trật tự. Thực hiện tốt giải pháp phòng, chống các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật. Tạo môi trường an ninh ổn định để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện tốt công tác đối thoại, tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc của Nhân dân ngay từ cơ sở. Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm và ý thức chấp hành pháp luật của người dân.

Đẩy mạnh công tác đối ngoại, chủ động hội nhập quốc tế. Mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác với các tổ chức quốc tế, địa phương của các nước có quan hệ truyền thống để tạo nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội.

8. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp; xây dựng Đảng bộ thành phố Bắc Kạn trong sạch, vững mạnh

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

Tăng cường xây dựng đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo để đánh giá hiệu quả hoạt động của cấp ủy, chính quyền các cấp.

Đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động, tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị và hoạt động của Mặt trận tổ quốc, tổ chức đoàn thể và hội quần chúng; xây dựng, củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân và xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Câu 4: Ý nghĩa của sự kiện thành lập thành phố Bắc Kạn? Những thành tựu nổi bật của thành phố trên các lĩnh vực sau 10 năm thành lập thành phố? (15 điểm)

Ngày 11/3/2015, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 892/NQ-UBTVQH13 về việc thành lập các phường Xuất Hóa, Huyện Tụng thuộc thị xã Bắc Kạn và thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Đây là sự ghi nhận của Trung ương đối với những nỗ lực vượt bậc của Đảng bộ và Nhân dân thành phố Bắc Kạn,

là sự kiện đánh dấu mốc phát triển của thành phố trên các mặt kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội và quốc phòng - an ninh, đây là kết quả nỗ lực to lớn của Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân các dân tộc thành phố Bắc Kạn trong suốt thời gian qua.

Sau 10 năm xây dựng và phát triển, thành phố Bắc Kạn đã không ngừng đổi mới đi lên và đạt được những kết quả quan trọng:

1. Tình hình kinh tế - xã hội

Đề xứng đáng là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh, thành phố đã huy động các nguồn lực phát triển thương mại, dịch vụ, đến nay có trên 4.000 hộ sản xuất, kinh doanh, tăng trên 600 hộ so với năm 2015; các dịch vụ khác như vận tải, ngân hàng, viễn thông phát triển nhanh, góp phần thúc đẩy phát triển thương mại - dịch vụ. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tăng trưởng khá 3.640 tỷ đồng, tăng 2.040 tỷ đồng so với năm 2015. Từng bước thu hút các nhà đầu tư nghiên cứu, khảo sát về tiềm năng phát triển du lịch, dịch vụ của địa phương.

Giá trị sản xuất công nghiệp tăng trưởng khá, đạt 575 tỷ đồng, tăng 425 tỷ đồng so với năm 2015. Thành phố tập trung huy động mọi nguồn lực để đầu tư phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng các cụm công nghiệp². Lập đề án quy hoạch chung thành phố Bắc Kạn đến năm 2045.

Nâng cao hệ số sử dụng diện tích đất nông nghiệp; phát triển diện tích đất canh tác nông nghiệp đạt thu nhập từ 100 triệu đồng/ha/năm trở lên; chuyển đổi diện tích đất kém hiệu quả sang trồng cây có giá trị kinh tế cao. Phát triển chăn nuôi theo hướng gia trại, trang trại gắn với ứng dụng công nghệ cao và liên kết tiêu thụ sản phẩm³. Làm tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng; định kỳ rà soát quy hoạch 3 loại rừng; trồng rừng mới đạt kế hoạch đề ra; tỷ lệ che phủ rừng đạt 66%. Đẩy mạnh tuyên truyền phát triển kinh tế tập thể; hướng dẫn, vận động các HTX sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị trong liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm⁴. Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tích cực duy trì, nâng cao chất lượng các sản phẩm OCOP đã được tỉnh công nhận; chủ động sản xuất các sản phẩm mới tham gia chương trình OCOP hằng năm⁵.

Thu ngân sách năm 2015 đạt 109,898 tỷ đồng; năm 2023 đạt 240,550 tỷ đồng. Quản lý tốt việc chi ngân sách Nhà nước đảm bảo đúng luật, tiết kiệm; nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn.

² Đầu tư hoàn thành cụm công nghiệp Huyện Tụng với tổng vốn đầu tư 97 tỷ đồng, hiện nay Công ty TNHH sản xuất giày Chung Jye Bắc Kạn- Việt Nam đang xây dựng nhà xưởng, với công suất 10 triệu đôi giày, dép/năm với tổng mức đầu tư khoảng 25 triệu USD, thu hút khoảng 5.000 lao động địa phương, dự kiến tháng 12/2024 sẽ đi vào hoạt động. Khu dân cư thương mại và chợ Nguyễn Thị Minh Khai có tổng mức đầu tư của doanh nghiệp là 129,6 tỷ đồng.

³ Thành phố có 3 cơ sở chăn nuôi đạt tiêu chuẩn trang trại; 10 gia trại; 01 tổ hợp tác, 04 HTX chăn nuôi, các đơn vị khuyến khích người dân đầu tư, phát triển mô hình chăn nuôi trâu bò vỗ béo ở phường Huyện Tụng, Xuất Hóa.

⁴ Xây dựng 02/04 mô hình hợp tác xã kiểu mới điển hình tiên tiến vững mạnh trong liên kết và tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị. Hiện nay, thành phố có 54 HTX, tăng 20 HTX so với năm 2015.

⁵ Có 39 sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao trở lên, tăng 15 sản phẩm so với năm 2015. Công tác kết nối, xúc tiến, quảng bá mở rộng thị trường cho các sản phẩm OCOP, các sản phẩm tiềm năng tiếp tục mang lại hiệu ứng tích cực.

Hệ thống giao thông từng bước được đầu tư, hoàn thiện với nhiều tuyến đường mới và nâng cấp⁶. Thành phố đã quy hoạch 02 điểm du lịch gồm Khu du lịch sinh thái hồ Nặm Cắt và Khu Du lịch sinh thái Thác Bạc - đèo Áng Toòng. Khai trương Trung tâm Điều hành đô thị thông minh; Xây dựng tuyến phố đi bộ Sông Cầu. Tăng cường công tác quản lý về đầu tư xây dựng cơ bản, ưu tiên xây dựng các dự án cấp thiết⁷. Thống kê, bồi thường, giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư đảm bảo đúng quy định 48 công trình.

Thực hiện tốt công tác quản lý đất đai, đô thị, môi trường. Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực thực hiện các chương trình MTQG trong phát triển kinh tế, ổn định đời sống Nhân dân và thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn. Thành phố Bắc Kạn là địa phương đầu tiên của tỉnh Bắc Kạn được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020 tại Quyết định số 675/QĐ-TTg ngày 3/6/2022; 19/24 thôn đạt chuẩn NTM; xã Nông Thượng được công nhận xã NTM nâng cao năm 2023; xã Dương Quang đạt 13/19 tiêu chí xã NTM nâng cao.

Chất lượng giáo dục được quan tâm thực hiện hiệu quả. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên từng bước được nâng cao về trình độ, năng lực chuyên môn. Trong 10 năm qua, đã xây dựng mới 05 trường⁸ và kịp thời đầu tư, sửa chữa, nâng cấp các trường học. Chú trọng xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, có thêm 08 trường đạt chuẩn⁹, nâng tổng số trường đạt chuẩn lên 16/20 trường. Hiện nay (tính đến tháng 9/2024), trên địa bàn thành phố có 25 cơ sở độc lập tư thục (24 cơ sở nhóm trẻ độc lập tư thục, 01 cơ sở mầm non độc lập tư thục) (tăng 24 cơ sở so với năm 2015) và 01 trường Mầm non tư thục hoạt động dưới sự quản lý nhà nước của UBND thành phố, UBND các xã, phường và quản lý chuyên môn của phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố.

Chất lượng khám, chữa bệnh được nâng cao từng bước đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh cho Nhân dân. Làm tốt công tác y tế dự phòng, đặc biệt đối với các dịch bệnh lớn. Quan tâm đầu tư, nâng cao chất lượng các trạm y tế đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã, hiện 8/8 xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y tế. Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt chính sách dân số kế hoạch hoá gia đình.

Công tác quản lý nhà nước về văn hoá và thông tin được tăng cường. Cơ sở vật chất và các thiết chế văn hoá được đầu tư xây dựng. Phong trào văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng được duy trì, phát triển; Đời sống văn hoá, tinh thần của

⁶ Đường Tây Minh Khai, đường nối tổ 11B phường Đức Xuân với tổ 11B phường Phùng Chí Kiên, Dự án đường kết nối vào Phiêng My, đường vào hồ Nặm Cắt, đường Đội Kỳ, cầu Đội Kỳ; dự án cao tốc Chợ Mới-Bắc Kạn khởi công tháng 12/2024, cơ bản hoàn thành trong năm 2026; tuyến đường kết nối đường cao tốc (CT.07) vào thành phố Bắc Kạn... Cùng với đó, một số khu dân cư được đầu tư, xây dựng như: Khu đô thị Phố chợ Minh Khai, Khu dân cư Bắc Sông Cầu, Khu dân cư Thôm Dây, ...

⁷ Tổng số công trình, dự án đầu tư: 178 công trình, dự án.

⁸ Trường Mầm non Nguyễn Thị Minh Khai, Phùng Chí Kiên, Xuất Hoá, Dương Quang; THCS Đức Xuân.

⁹ Trường Mầm non Sông Cầu, Nông Thượng, Xuất Hoá, Phùng Chí Kiên, Nguyễn Thị Minh Khai, Dương Quang; TH Xuất Hoá; THCS Đức Xuân.

Nhân dân được cải thiện. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá gắn với việc thực hiện tốt các tiêu chí văn minh đô thị và xây dựng nông thôn mới được triển khai sâu rộng và đạt nhiều kết quả tích cực. Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử được đẩy mạnh¹⁰.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách người có công, bảo trợ xã hội, tạo việc làm, dạy nghề, hỗ trợ sản xuất, vay tín dụng theo đúng quy định¹¹. Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 2,15% năm 2015 xuống 1,96% năm 2023. Phối hợp sửa chữa, làm mới 140 nhà ở cho hộ nghèo khó khăn về nhà ở, với số tiền 5.413,504 triệu đồng.

Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Sắp xếp tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, quản lý biên chế theo quy định¹².

Triển khai, thực hiện đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo. Đồng bào dân tộc thiểu số được thụ hưởng đầy đủ các chính sách, chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội, từng bước vươn lên phát triển kinh tế nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần.

Lãnh đạo thực hiện có hiệu quả 3 chương trình MTQG trên địa bàn, đặc biệt triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới. Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trong phát triển kinh tế, bảo đảm sinh kế bền vững, ổn định đời sống Nhân dân và thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn.

2. Công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Kịp thời ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, tỉnh. Chỉ đạo các cơ quan khối nội chính thành phố chủ động thực hiện tốt quy chế phối hợp và các nhiệm vụ theo kế hoạch, đồng thời thực hiện nghiêm các giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Công tác giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, đề nghị, phản ánh của công dân và kiến nghị của cử tri được lãnh đạo thành phố đặc biệt quan tâm và chỉ đạo giải quyết kịp thời, tạo được sự đồng thuận trong Nhân dân.

Cơ quan quân sự các cấp duy trì nghiêm túc các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, chủ động phối hợp với lực lượng công an và các cơ quan chức năng thực hiện

¹⁰ Huy động XHH hệ thống biển LED tuyên truyền với số tiền gần 10 tỷ đồng. Đăng tải trên 13 nghìn tin, bài trên cổng thông tin điện tử thành phố. 8/8 xã phường ứng dụng CNTT thực hiện truyền thanh ở cơ sở. Xây dựng Đề án phát triển sản phẩm du lịch gắn với hồ thủy điện Thác Giếng. Biên soạn cuốn Sổ tay tuyên truyền thực hiện nếp sống văn hoá, văn minh đô thị.

¹¹ Từ năm 2015 đến tháng 6/2024: Chi trả các chế độ bảo trợ xã hội cho 12.337 người, với hơn 60 tỷ đồng; chi trả chế độ người có công cho 6.796 người, với trên 162 tỷ đồng; mỗi năm tạo việc làm cho hơn 500 người lao động; hỗ trợ người lao động và sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 cho 519 đơn vị, hộ gia đình, 12.042 cá nhân, người lao động với tổng số tiền chi trả trên 14,4 tỷ đồng.

¹² Bãi bỏ phòng Dân tộc, phòng Y tế sáp nhập vào Văn phòng HĐND-UBND; sáp nhập Đài Truyền thanh - truyền hình với Trung tâm VH TT thành Trung tâm VH TT & TT; Thành lập mới Ban QLDVCĐT, Trung tâm DVNN.

tốt nhiệm vụ quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, tham mưu kịp thời xử lý các tình huống, không để bị động, bất ngờ; công tác tuyển quân đúng hướng dẫn, đạt 100% quân số giao hàng năm, đảm bảo an toàn, đúng luật. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững và ổn định, không để hình thành “điểm nóng”; công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm, đảm bảo TTATGT, trật tự công cộng được tăng cường.

3. Công tác cải cách hành chính

Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính. Sử dụng đồng bộ, ổn định phần mềm “Một cửa điện tử”, “Một cửa liên thông” và dịch vụ công trực tuyến¹³. Nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ công nghệ số cộng đồng trong tuyên truyền vận động và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ bưu chính công ích để thực hiện các TTHC. Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

4. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể

Tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn cơ bản ổn định. Phối hợp tổ chức các hội nghị trực tuyến quán triệt, học tập, tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, tỉnh theo kế hoạch. Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn đảng bộ; ban hành kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh hằng năm. Chú trọng đổi mới nội dung, hình thức và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Chỉ đạo cấp ủy các cấp lãnh đạo việc thực hiện nêu gương phù hợp theo từng thời điểm, lĩnh vực, sát với tình hình thực tế; trở thành việc làm thường xuyên, nề nếp. Công tác tuyên truyền các mô hình, gương điển hình trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được quan tâm thực hiện với nội dung, hình thức đa dạng, phong phú như: gửi tin bài, chia sẻ, lan tỏa trên các trang (thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn, Zalo OA Thành phố Bắc Kạn, THÀNH PHỐ BÊN SÔNG, trang Zalo, Facebook cá nhân...).

Công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền, nâng cao chất lượng hoạt động của MTTQ và các đoàn thể được chú trọng và có nhiều đổi mới. Sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; năm 2015, Đảng bộ thị xã Bắc Kạn có 35 chi, đảng bộ cơ sở, 183 chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở, 127 chi bộ thôn, tổ dân phố, 3.565 đảng viên; đến tháng 10/2024, Đảng bộ thành phố Bắc Kạn có 44 chi, đảng bộ cơ sở, 180 chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở, 117 chi bộ thôn, tổ dân phố, 4.625 đảng viên (tăng 1.060 đảng viên so với năm 2015).

¹³ 100% phòng, ban có mạng cục bộ, kết nối internet băng thông rộng; 344 tài khoản phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc (năm 2015 chưa thực hiện ký số); 80% máy tính của CBCCVC được trang bị phần mềm diệt virus bản quyền; kích hoạt 25.328 tài khoản định danh điện tử; số người có chữ ký số, chữ ký điện tử công cộng là 1.459/24.007 người dân trong độ tuổi lao động, chiếm 6,08%; khoảng 20.000 người có tài khoản ngân hàng hoặc ví điện tử. Hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến, đẩy mạnh tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến, tỷ lệ số hóa hồ sơ.

Công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý được triển khai thực hiện đồng bộ dưới sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của cấp ủy; đảm bảo số lượng, chất lượng, cơ cấu, thành phần¹⁴. Công tác điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, giới thiệu ứng cử đúng quy trình, nhân sự đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện¹⁵. Công tác phát triển đảng viên chú trọng vào chất lượng đảng viên mới gắn với việc sàng lọc đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng¹⁶.

Chủ động nắm tình hình quần chúng Nhân dân, các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn. Tăng cường chỉ đạo các địa phương, đơn vị thực hiện một số nhiệm vụ về công tác tín ngưỡng, tôn giáo. Tích cực vận động Nhân dân thực hiện giải phóng mặt bằng các công trình, dự án.

Hàng năm, lãnh đạo thành phố tổ chức tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân, các nhà đầu tư, doanh nghiệp, HTX, nông dân, thanh niên thành phố,...; thực hiện tiếp công dân định kỳ lắng nghe và giải quyết những ý kiến, kiến nghị của công dân, qua đó đã tháo gỡ được nhiều vướng mắc, đáp ứng nguyện vọng của Nhân dân. Cấp ủy, UBKT các cấp tăng cường kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng¹⁷.

HĐND thành phố tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; chú trọng nâng cao chất lượng khảo sát, giám sát, tăng cường tái giám sát góp phần khắc phục những hạn chế, bất cập và nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Hoạt động tiếp xúc cử tri được đổi mới theo hướng tăng thêm điểm tiếp xúc, theo chuyên đề, phân công chéo các đại biểu, phối hợp với HĐND tỉnh và Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Bắc Kạn trong tổ chức tiếp xúc cử tri. Công tác phối hợp giữa HĐND, UBND, UB MTTQ VN và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình hoạt động ngày càng chặt chẽ.

UBND thành phố đã tập trung nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước theo hướng quyết liệt, cụ thể, gắn với việc quy định trách nhiệm người đứng đầu. Duy trì họp lãnh đạo UBND hàng tuần. Chủ động tham mưu, đề xuất cho BTV Thành ủy về các chủ trương, giải pháp thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội. Chú trọng cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và PCTN, tiêu cực. Tổ chức tiếp công dân, giải quyết đơn thư, kiến nghị của công dân theo thẩm quyền. Chủ động rà soát, kịp thời tham mưu chỉ đạo tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trên các lĩnh vực. Phối hợp với các sở, ngành liên quan đề xuất thực hiện việc điều chỉnh địa giới hành chính thành phố.

¹⁴ Từ năm 2015 đến nay, BTV Thành ủy đã rà soát, điều chỉnh, bổ sung và phê duyệt quy hoạch 1.332 lượt cán bộ, quản lý.

¹⁵ Từ năm 2015 đến nay, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 202 lượt cán bộ lãnh đạo, quản lý; luân chuyển 08 cán bộ; kiện toàn 118 lượt cấp ủy cơ sở.

¹⁶ Từ năm 2015 đến nay kết nạp 757 đảng viên, công nhận 847 đảng viên chính thức, cho ra khỏi Đảng 32 đảng viên, xóa tên 28 đảng viên.

¹⁷ Cấp ủy các cấp đã kiểm tra 186 tổ chức đảng, 1.791 đảng viên, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm 17 đảng viên; giám sát theo chuyên đề 149 tổ chức đảng và 271 đảng viên; UBKT các cấp kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm 01 tổ chức đảng, 16 đảng viên; kiểm tra 163 tổ chức đảng; giám sát chuyên đề 95 tổ chức đảng và 154 đảng viên.

MTTQ, các đoàn thể và hội quần chúng chú trọng đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh; các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động; hướng mạnh hoạt động về cơ sở; đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Tăng cường xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân và thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội.

Câu 5: *Nêu cảm nhận của bản thân về những đổi thay của thành phố Bắc Kạn sau 10 năm thành lập? Để góp phần xây dựng và phát triển thành phố Bắc Kạn toàn diện, phát huy vai trò là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh; mang bản sắc văn hóa các dân tộc vùng Đông Bắc, anh (chị) có những ý tưởng hay giải pháp gì? Hãy đề xuất ít nhất một khẩu hiệu (ngắn gọn, súc tích) về định hướng xây dựng và phát triển thành phố Bắc Kạn trong thời gian tới. (Câu trả lời không quá 3.000 từ, không tính chú thích và tài liệu tham khảo, 30 điểm).*

Gợi ý trả lời:

Đây là câu hỏi mở, đòi hỏi người dự thi phải có sự đầu tư nghiên cứu các văn kiện qua các kỳ đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI, VII để làm bài dự thi. Câu hỏi này gồm 03 nội dung, cụ thể:

- *Cảm nhận của bản thân về những đổi thay của thành phố Bắc Kạn sau 10 năm thành lập:* Cần nêu bật được cảm nhận của bản thân về những thành tựu mà Đảng bộ và Nhân dân thành phố đã đạt được trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa-xã hội, quốc phòng-an ninh, phát triển đời sống xã hội và xây dựng văn minh đô thị,... qua 10 năm thành lập thành phố (*Bám sát nội dung Văn kiện đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VI, VII để phân tích, đánh giá, nhận định,...*). Trong đó, người dự thi cũng cần nêu rõ, trong những thành tựu đó, bản thân ấn tượng nhất với thành tựu nào? Vì sao?

- *Hiển kế đưa ra những giải pháp, kiến nghị (nếu có) để góp phần xây dựng và phát triển thành phố Bắc Kạn toàn diện, phát huy vai trò là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh; mang bản sắc văn hóa các dân tộc vùng Đông Bắc:* Đối với nội dung này, xuất phát từ cảm nhận của bản thân về những thành tựu mà Đảng bộ và Nhân dân thành phố phần đầu đạt được trong 10 năm qua (*nêu phần trên của câu hỏi này*) người dự thi có thể nêu được những suy nghĩ, trăn trở, hoặc đề xuất những giải pháp, sáng kiến, kiến nghị (điều tâm huyết nhất) của mình trên một, một số hoặc tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội trên địa bàn thành phố. Những điều tâm huyết nhất của người dự thi phải có ý nghĩa như là những gợi ý (là đóng góp của người dự thi) về cách thức, giải pháp, biện pháp, cách làm mới, thiết thực, hiệu quả góp phần trong xây dựng thành phố Bắc Kạn phát triển toàn diện trong những năm tới. (*Có thể bám sát vào mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu trong Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ VII Nghị quyết số 29-NQ/TU, ngày 25/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển thành phố*

Bắc Kạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 để phân tích, đánh giá, nhận định, đề xuất, kiến nghị, ...).

- Đề xuất ít nhất một khẩu hiệu về định hướng xây dựng và phát triển thành phố Bắc Kạn trong thời gian tới.

Lưu ý: Bài dự thi được chấm theo thang điểm 100, trong đó:

- Mỗi câu hỏi (từ câu 1 đến câu 4) trả lời đúng, đủ ý, có bố cục chặt chẽ, tính thời sự, đảm bảo tuân thủ Thể lệ Cuộc thi: Tối đa 50 điểm.

- Câu 5: Tối đa 30 điểm.

- Điểm cộng: Bài nêu đầy đủ nội dung quá trình 10 năm xây dựng, phát triển của thành phố. Bài thi có sự đầu tư, tìm tòi, nghiên cứu các tư liệu lịch sử, bài sâu sắc, có chất lượng, hình thức sáng tạo, hình ảnh, tư liệu minh họa phong phú,....: Tối đa 20 điểm.

Tài liệu tham khảo:

- Lịch sử Đảng bộ thành phố Bắc Kạn (1943 - 2019).

- Đảng bộ thị xã Bắc Kạn qua các kỳ Đại hội (giai đoạn 1990 - 2010).

- Kỷ yếu Hội đồng nhân dân thị xã Bắc Kạn từ khóa I đến khóa V, giai đoạn 1991 - 2012.

- Kỷ yếu Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn khóa V, khóa VI (giai đoạn 2011 - 2020).

- Nghị quyết số 29-NQ/TU, ngày 25/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng và phát triển thành phố Bắc Kạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố qua các nhiệm kỳ.
